

Số: 169/2023/QĐST- HNGĐ

Gò Vấp, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1649/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1985

- Ông Đặng Hoàng Q, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Số x Đường A, Phường B, quận C, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Đặng Hoàng Q là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 93, Quyền số 01 ngày 05/6/2009 của Thị trấn D, huyện E, tỉnh T.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 27 tháng 10 năm 2022; và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 02 năm 2023, bà T và ông Q yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Có 01 con chung tên Đặng Nguyễn Phương V, sinh ngày 28/5/2012 do bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà T và ông Q thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Đặng Hoàng Q thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 93, Quyền số 01 ngày 05/6/2009 của Thị trấn D, huyện E, tỉnh T cấp cho bà T và ông Q hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Nguyễn Phương V, sinh ngày 28/5/2012 do bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Đặng Hoàng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Đặng Hoàng Q mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng và được căn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Đặng Hoàng Q đã đóng tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2022/0011998 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành dân sự quận Gò Vấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tuyền